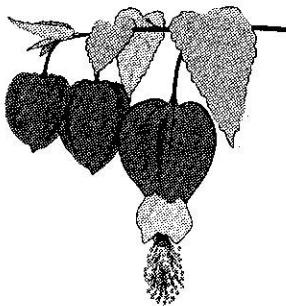


Tình Bằng Hữu

THI NGUYỄN



Tình bạn là thứ tình cảm cao quý. Người ta kết bạn không vì lợi lộc, không đặt vấn đề lợi hay hại khi kết bạn với ai. Khi phải hỏi rằng có lợi gì không để kết bạn với ai, thì cái mối liên hệ kia, không phải là liên hệ bạn bè, mà là sự quen biết vị lợi. Quen biết để mang lại cho mình những điều lợi mà mình mong ở kẻ khác. Khi hết có lợi, thì cái tình kia cũng theo gió bay đi. Không còn gì nữa.

Bạn bè, có thể quen nhau qua trăm ngàn cách khác nhau. Có thể tình cờ gặp gỡ, rồi biết nhau lâu, cảm mến nhau mà kết bạn. Có thể qua sự trung gian của người khác, bạn qua một người bạn khác. Cũng có thể bạn học chung lớp, bạn chung sở, bạn tù, bạn đồng hành. Ban đâu thì chỉ mới quen biết, rồi chung dung nhau nhiều lần, gặp gỡ, chuyện trò, hiểu nhau, biết tính tình nhau, rồi kết thành bạn. Khi kết thành bạn, thì người ta không cần công bố, hô hoán lên thành lời nói, bằng bút mực. Cái cảm tình dành cho bạn, nó không sôi nổi như các thứ tình cảm khác, nó thâm trầm, âm ỉ, càng lúc càng nồng. Vì là thứ tình cảm tự nguyện, tình cảm cho đi, tình cảm không đòi hỏi điều kiện, không đòi hỏi đèn bù, cho nên thường được bền vững và dài lâu. Làm bạn để mong thủ lợi thì không bao giờ có được bạn thật sự. Khi làm bạn, thì người ta

không mong ước một lợi lộc nào cả. Nhưng tự nhiên, những điều ích lợi nó đến, đến với ngoài sự mong muốn của người nhận. Khi đã là bạn bè, thì không những người ta dành cho nhau tình cảm quý mến, còn muốn nâng đỡ nhau, bảo bọc nhau, chia sẻ nhau những vui buồn trong cuộc sống. An ủi nhau khi hoạn nạn, quan tâm đến nhau khi cần nhau.

Nhiều tình bạn rất cao đẹp. Hy sinh cho nhau như anh em ruột thịt, quan tâm đến nhau. Khi bình thường thì bè bạn gặp nhau, uống chén trà, nâng ly rượu, nói vài ba câu chuyện vui buồn. Tưởng như là chỉ mất thì giờ, vô bổ. Nhưng thật ra, cái xem như vô bổ đó là ý nghĩa của cuộc sống. Cái niềm vui nhỏ mỗi ngày, kết lại thành một chuỗi đời hạnh phúc. Thiếu cái hạnh phúc bình thường đó, thì còn gì cho cuộc sống. Trong cuộc sống, đừng mong những gì to tát, vĩ đại, mà chỉ nên mong được bình thường. Được bình thường là quý nhất. Người ta chỉ cảm nhận được cái bình thường là quý, khi phải quay quắt âu lo, khi phải bức bối khó chịu vì tai vạ, bệnh tật, hoạn nạn.

Trong văn chương, xưa cũng như nay, nhiều tình bạn được ca tụng, tán dương, kể lại khi trà dư tửu hậu, trong sách giáo khoa. Cái tình bạn đẹp mà nhiều người trong chúng ta ai cũng

biết, là câu chuyện Lưu Bình, Dương Lễ. Đại khái, chuyện kể rằng Lưu Bình và Dương Lễ là bạn từ thời thơ ấu. Dương Lễ nhà nghèo, chăm học. Lưu Bình ỷ nhà giàu, biếng nhác ăn chơi. Lưu Bình thường giúp đỡ cho Dương Lễ vật chất lẫn tinh thần, sau Dương Lễ thi đậu được bổ làm quan. Lưu Bình thì phá hết gia sản, rách rưới, lang thang, đói khát. Một hôm đến nhà quan Dương Lễ để thăm bạn và nhὸn vả. Dương Lễ không giáp mặt, cho gia nhân dọn cơm rau, nước hầm mời ăn như tội tá trong nhà, rồi mời đi. Lưu Bình giận lắm bỏ đi. Dương Lễ đưa tiền bạc cho một người thiếp, bảo đi theo giúp đỡ Lưu Bình ăn học. Lưu Bình hận đời, được giúp đỡ, bỏ thói ăn chơi, chăm học, sau thi cử đỗ đạt, được bổ làm quan. Khi đó mới biết chính Dương Lễ đã giúp mình tái tạo lại cuộc đời.

Hình như ai trong chúng ta cũng biết câu chuyện trên. Trong truyện của nước Trung Hoa, cũng có nhiều gương nêu lên cái nghĩa khí của bạn bè. Diễn hình nhất là chuyện Bảo Thúc Nha và Quản Trọng vào đời Xuân Thu bên Tàu. Thời ấy nước Tàu chia thành nhiều nước, tranh phân, đánh nhau liên miên. Quản Trọng và Bảo Thúc Nha chơi với nhau từ nhỏ, Bảo Thúc Nha hiếu và quý Quản Trọng. Quản Trọng nghèo khổ, thường lừa Bảo Thúc Nha, Thúc Nha biết nhưng không trách nửa lời. Sau Bảo Thúc Nha phò Tề Hoàn Công, Tề Hoàn Công lên ngôi vua. Bảo Thúc Nha tiến cử Quản Trọng, khi đó Trọng đang ngồi tù. Bảo tiến cử Quản Trọng và đề cử chức vụ cao hơn mình. Quản Trọng giúp Tề Hoàn Công lập nên nghiệp bá lẫy lừng. Quản Trọng nói “Ta hồi nhỏ khốn cùng, từng buôn chung với Bảo Thúc, ta chia lợi, giữ lấy phần hon cho mình. Bảo Thúc không cho ta là tham và thông cảm cho ta vì nghèo mà làm vậy. Ta đã từng mưu việc cho Bảo

Thúc mà lại thất bại, Bảo Thúc không cho ta là ngu, mà biết rằng thiên thời tùy lúc lợi hại. Ta đã ba lần làm quan mà bị vua đuổi cả ba lần, Bảo Thúc không cho ta là bất tài, mà biết rằng ta không gặp thời cơ tốt. Ta đã ba lần ra trận, ba lần thua chạy, Bảo Thúc không cho ta là khiếp nhược, biết ta vì còn mẹ già. Chúa ta thua, có kẻ chết theo mà ta chịu nhục ngồi tù trong tăm tối, Bảo Thúc không cho ta là vô liêm sỉ, biết ta không then vì tiểu tiết, mà hổ vì chưa rõ ràng công danh trong thiên hạ. Ta chỉ là tù nhân, mà tiến dân ta chúc cao bao trùm cả Bảo Thúc. Sinh ra ta là cha mẹ, hiểu biết ta là Bảo Thúc”.

Cái tình bạn của Bảo Thúc Nha đối với Quản Trọng thật hiếm có trên đời. Trong truyện Tàu, không có cuốn nào viết về tình bạn hào sảng như Thủy Hử. Câu chuyện bao gồm 107 nhân vật, đủ các thứ bạo hành. Đánh người, giết người, đốt nhà, chém quan, bán thịt người, cướp của, thu tiền mãi lộ, sư hổ mang. Nhưng anh nào cũng trọng nghĩa khinh tài, quý bạn như quý mình. Hết gặp nhau là nhau nhẹt lì bì, và nầm gác chân lên nhau mà nói chuyện suốt đêm. (Mấy ông đồng tính luyến ái ở San Francisco biết được thì tha hồ mà hiểu lầm). Khi cần thì sẵn sàng đi ở tù để cứu bạn, và sẵn sàng chết để che chở cho bạn. Các nhân vật trong truyện, đủ các hạng người, từ phú gia giàu nứt đố đổ vách, đến quan quyền chúc túc trọng vọng, đến anh lý trưởng trong làng, đến chàng thơ kỵ huyện lỵ, đến kẻ cầu bơ cầu bất, cùng kết bạn không phân biệt giai cấp. Tình bạn và lòng hào sảng được đặt trên hết. Gặp lúc thời buổi nhiễu nhương, quan lại triều đình tham nhũng, gây nhiều hám oan không giải được. Các ông tụ tập ở núi Lương Sơn, chống lại triều đình, tròng trọt, cầy cày chăn nuôi và cướp tài sản các quan lại. Bộ Thủy Hử được xếp vào một trong “tứ

tuyệt” của Trung Hoa. Nghe đâu hung thần Mao Trạch Đông chọn Thủy Hử làm cuốn gói đầu giường. Nhưng Mao đối với bạn bè thì thật khốn nạn. Trong lòng Mao không có tình bạn. Thanh toán hết những người đã cùng theo Mao chia vui cộng khổ khi còn long dong, chạy cả mấy ngàn dặm trên đường vạn lý trường chinh. Giết những người ủng hộ Mao, đưa Mao lên đến địa vị tuyệt đỉnh. Như chủ tịch nhà nước Lưu Thiếu Kỳ, bị gán tội làm gián điệp cho đế quốc Mỹ, bị đánh đập, hành hạ, đói khát, lạnh lẽo, chết trên trường. Những đại tướng như Hạ Long, Bành Châu, Chu Đức, Lâm Bưu, đều bị hạ nhục, kẻ bị hạ nhục, hành hạ thân xác, người bị giết thảm. Đó là cái tình bạn trong thế giới Cộng Sản Đông Phương. Ở Tây Phương, Stalin cũng loại bỏ và giết chết Trotsky, sau khi loại Trotsky thì lần lần giết hết những người thân tín, những người ủng hộ Stalin, đưa Stalin lên ngôi cửu ngũ độc tôn. Những lãnh tụ nối tiếp Stalin cũng thanh toán hết bạn bè. Trong thế giới Cộng sản, không có cái gọi là tình bạn. Trong tập truyện “Thằng người có đuôi” của nhà văn Thế Giang, có câu truyện “Tình yêu của những con ma”. Chuyện kể rất cảm động (Thế Giang sống và lớn lên tại Hà Nội, vượt biên chạy qua được Đức quốc). Câu chuyện kể về một văn nghệ sĩ, hình như vướng lụy vì phong trào Trăm Hoa Dưa Nở, tác giả không nói rõ, bị tù 10 năm, vượt ngục về tìm thằng con. Người con cũng đang sống ngoài pháp luật. Nửa đêm cha con dẫn nhau đi, qua cái hoạt cảnh đầy bất trắc của phố Hà Nội. Sau đây là một đoạn trích:

...Đi được trăm thước, ông mới lên tiếng, giọng thốn thức:

– Bố chịu không nổi nữa. Rét mướt, bệnh tật, cô đơn ...

Quay phắt lại nhìn cha, mắt trọn

sáng như chớp giật, thằng con dốc chát:

– Con có hơn gì bố? Cũng bệnh tật, lang thang, túng quẩn, bị săn đuổi...

Ông co rúm người lại, cúi đầu đếm bước chân, lúc sau mới thở ra tiếng rên yếu ớt:

– Bố dối.

– Con thì mấy bữa được no? Lại còn b López bụng để thăm nuôi bố!

– Dù sao thì ở ngoài cũng đỡ hơn, còn có người nợ, người kia...

– Ai cũng khổ hết... Bố còn được yên phận, đến bữa có miếng ăn, đêm về có chỗ ngủ. Bố không phải dành giặt từng miếng ăn, chiến đấu để tồn tại...

Cùng quá, hai bố con ghé nhà ông anh ruột. Bà chị đâu biết được trốn tù, đuổi đi tức khắc, tác giả viết:

... “ Tay chống nạnh, tay xả xói, bà vùng vằng lắc lư:

– Chúng tôi là người làm ăn, không thể chứa chấp tội phạm trong nhà được.

– Thị hãy từ tốn nào, chị cho tôi gấp anh tôi một chút rồi...

– Không có anh em gì ở đây hết! Chú có đi không thì cho tôi biết?

– Bà cứ đi mời Công an đến bắt tôi đi ...

– Đừng có thách gái này.

Rút the thé trong cổ họng, chân nhảy chồm chồm, bà vắt ngược tóc rồi xăm xăm bước... Thật bất ngờ, ra đến cửa bà chị bỗng ngoắt người chạy lại. Được vài bước, bà thụp xuống, bò lết lại gần bàn rồi chắp tay vái sống ông em chồng:

– Chị lạy chú, chị van chú... đừng bắt chồng con chị hứng chịu tai và nũa. Chỉ vì liên lụy chú mà chúng nó thu giấy phép hành nghề của anh, mấy năm trời cả nhà treo niêu. Hãy thương các cháu với... Tôi biết tôi làm cái việc ác đức, Trời phạt sẽ phạt tôi... Nhưng vì chồng, vì con, vì tương lai cả nhà, tôi xin được một mình chịu

tội... ôi giờ ôi, hu... hu... hu."

Rồi hai cha con phải dẫn nhau đi.

Tác giả tiếp:

"– Mình định đi đâu con nhỉ?

– Con cũng không biết nữa...

Người cha dừng lại hí mũi, nghẹn giọng nói:

– Bố có mấy người bạn cũ, mình thử đến gõ cửa họ xem sao...?

– Bố nên quên đi rằng trên đời có một thứ quan hệ gọi là bạn."

Tác giả đã nói lên sự thật khủng khiếp. Thứ quan hệ gọi là bạn không có trong xứ Cộng sản. Đối với Cộng sản thì chỉ có ta và thù mà thôi. Không có bạn. Mà có liên kết với ai, thì cũng chỉ tạm thời liên kết với kẻ thù nhỏ, để diệt kẻ thù lớn, sau khi kẻ thù lớn bị diệt, thì quay lại diệt kẻ thù nhỏ. Điều đó, họ gọi là liên kết giai đoạn.

Trong hai mươi năm qua, từ ngày Cộng sản chiếm trọn miền Nam, đời sống khó khăn, đạo lý suy sụp. Rất nhiều chuyên bạn bè lừa gạt, phản bội nhau đã diễn ra. Tuy nhiên, cũng đã có nhiều trường hợp, rất nhiều, tình bạn cao quý phát triển, thăng hoa. Bạn bè chia com xé áo, hy sinh cho nhau, bao bọc nhau, chia xé gánh nặng cuộc đời cho nhau.

Tôi biết anh Phạm, nuôi mẹ già của bạn, khi bạn đi tù cải tạo. Trong thời 1976 đến 1980, đời sống dân chúng cùng cực, khó khăn, đói khát, anh vẫn nuôi mẹ bạn như mẹ ruột. Chia xé từng cọng mì, từng củ khoai lang, từng miếng cơm. Bà cụ thường nói: "Không có cháu Phạm giúp đỡ, thì bác cũng chết đói hoặc đi ăn mày ngoài chợ". Thời buổi đó, ai cũng đói, chia cơm cho bất cứ ai, cũng là một nghĩa cử cao đẹp. Anh Phạm nghèo, túng, bán hết bàn ghế, đồ đạc, bán luôn cả căn chòi nhỏ. Khi bạn anh đi cải tạo về, giao lại mẹ già, anh mới rảnh rang và theo đuổi cuộc ra đi tìm

tự do. Năm 1982, anh Phạm đã tìm được tự do, đến Mỹ, đi làm ngay, tiếp tục gửi tiền về nuôi mẹ bạn trong nhiều năm, và dành dụm tiền cho bạn mượn để làm phương tiện ra đi. Khi bạn đến Mỹ, anh còn tiếp tục nuôi bạn ăn học cho đến khi thành tài. Vợ anh Phạm là người hiểu biết, thông cảm, vui với nghĩa cử của chồng, không bao giờ mở lời trách móc vì lòng tốt của anh đối với bạn.

Một câu chuyện về tình bạn khác: Cuối 1978 khi phong trào vượt biên rầm rộ. Anh Lê và anh Trần là hai người bạn thân, rủ nhau đi. Thuyền bị cướp Thái Lan chặn bắt đàn bà và con gái, rồi đánh đắm thuyền vượt biển giữa biển khơi. Lê và Trần bơi trên biển, chỉ có một cái chai nhựa làm phao, thay phiên nhau ôm phao nghỉ ngơi. Đến khi đói, lạnh và mệt nhọc thì không còn đủ sức giữ cho thân mình khỏi chìm nếu không ôm phao. Chỉ còn cách là một trong hai người phải hy sinh để cứu bạn, nếu không thì chết cả hai. Anh Lê hồn hển bảo Trần: "Chú mày còn vợ và 2 con, tao chỉ một mình. Chú mày ráng chiến đấu". Anh Lê buông phao cho bạn ôm niềm hy vọng. Cuối cùng, anh Trần được ngư phủ Mã Lai vớt đem vào Pulau Bidong. Anh Trần thường khóc thương bạn trong nhiều tháng, mất ăn mất ngủ. Đến được đầu cầu tự do với một trái tim tan vỡ. Khi được đến trại chuyển tiếp Kuala Lumpur, Trần lại gặp Lê, tưởng như chuyện trong mộng. Anh Lê kể rằng, khi buông phao thì anh cố gắng nằm xuôi không cử động, rồi dần như đi vào hôn mê. Anh tưởng có người cứu anh, nhưng đó là một xác chết to mập, anh nương vào xác chết, sống kéo dài. Anh cũng được vớt đem về trại tị nạn miền đông Mã Lai. Cả anh Lê lẫn Trần, đều tin rằng, sống được là nhờ Phật Bà Quan Âm cứu độ. Vì trong lúc nguy cấp, cả hai đều niệm chú Quan Âm không ngưng nghỉ.

Có những người, bạn với nhau suốt một đời, bốn năm chục năm, tương thân tương kính. Chưa nhò và nhau một chuyện nhỏ. Trong cái thân tình thấm thiết, kính trọng lẫn nhau. Họ không mong không cầu nhau một điều gì, chỉ gắng sao giữ cho trọn mối thân tình. Bạn bè, không cần phải giúp đỡ nhau về vật chất mới là bạn tốt. Khi cả hai bên đều không cần, thì làm sao có dịp để tỏ tấm lòng? Nhưng họ biết, trong tình thân, bạn bè sẽ không bỏ nhau trong hoàn nạn. An ủi nhau khi đau thương và bồi đắp cho nhau tình cảm dịu dàng trong cuộc sống. Làm bạn, để mong được nhờ và, thì sẽ thất vọng đau đớn. Những tình bạn nhầm vào vụ lợi, thì sẽ mất đi cái tình cảm cao quý thanh khiết. Trong tình bạn, những điều không cầu thì nó sẽ đến, không mong thì nó sẽ thành có thực.

Một ông nói với vợ rằng: "Những người bạn này của anh, anh có trước khi gặp em cả chục năm. Em đừng ghen tị với họ. Bạn anh cũng là một phần của đời sống, nó làm cuộc sống phong phú hơn, ý nghĩa hơn." Nhiều người sau khi lập gia đình là mất hết bạn bè, vì vợ ghen tị, vợ không thích giao tiếp, sợ mất thì giờ, sợ tốn kém. Nhưng cũng có nhiều người, sau khi có gia đình, nhờ vợ hiền, có thêm nhiều bạn quý. Vợ kính trọng và thân thiết với bạn chồng như bạn mình. Đời sống càng thêm ý vị cho gia đình. Trong văn chương, người ta còn gọi vợ là "bạn đời". Vợ là thân thiết, là quý hóa, là xem như chính thân mình, thế mà khi đưa ra một hình ảnh đẹp đẽ ví von, người ta dùng đến chữ bạn, bạn đời, bạn trăm năm.

Chúng ta, lưu lạc quê người, bạn bè thất tán khắp năm châu. Người đã chết, người còn sống nơi ngục tù quê hương. Nơi định cư, chỉ còn một nhóm bạn nhỏ. Giữ gìn sao cho vuông tròn để khỏi mất mát nhiều hơn nữa. □